

NỘI DUNG ÔN TẬP ĐẦU NĂM HỌC 2021 – 2022
Môn Lịch sử 9
(2 tiết)

A. MỤC TIÊU

- Giúp học sinh làm quen với thầy cô, làm quen với hình thức học trực tuyến.
- Biết được nội dung chương trình và quy định kiểm tra đánh giá môn học.
- Giúp học sinh hình thành thói quen tự học, tự rèn
- Nắm được phương pháp học tập bộ môn và một số yêu cầu của bộ môn.
- Giúp học sinh củng cố lại kiến thức Lịch sử thế giới hiện đại (1917-1945).

B. NỘI DUNG

I. Điểm danh (vào đầu tiết và cuối tiết)

II. Phương pháp học tập bộ môn lịch sử 9 (hs chép vào vở Lịch sử trang đầu tiên)

- Học sinh trang bị đầy đủ phương tiện học: sách giáo khoa môn lịch sử 9, vở ghi bài... Đồng thời chuẩn bị bài mới và học bài cũ trước khi đến lớp theo hướng dẫn của giáo viên.
- HS đọc sách giáo khoa 1 cách cẩn thận và kỹ lưỡng, ngoài ra HS có thể sưu tầm tài liệu trên các mạng XH, internet những vấn đề liên quan đến chương trình, bài học.
- Học sinh chú ý tập trung lắng nghe thầy cô giảng bài trên lớp, ghi bài đầy đủ và làm bài tập theo yêu cầu của GV, rèn luyện các kỹ năng lập bảng thống kê, phân tích, đánh giá...
- Học sinh phải tích cực giơ tay phát biểu xây dựng bài và lập các nhóm học tập.

III. Giới thiệu PPCT và sơ lược chương trình LS lớp 9

1. Về PPCT môn sử 9:

- Khung chương trình gồm:

Cả năm: 35 tuần (52 tiết)

Học kì I: 18 tuần (18 tiết)

Học kì II: 17 tuần (34 tiết)

- Quy chế điểm gồm: Điểm bài KT thường xuyên: 3 bài (không giới hạn số lần ĐGtx)
Điểm bài KT giữa kì: 1 bài
Điểm bài KT cuối kì: 1 bài

- HS không tham gia KTĐG theo quy định nếu có lí do bất khả kháng thì được kiểm tra, đánh giá bù (theo từng học kì). Nếu không tham gia KTĐG bù theo quy định thì được nhận 0 (không) điểm. Đánh giá năng nhiều hình thức.

2. Sơ lược chương trình lịch sử 9. gồm 2 phần:

- Phần một: Lịch sử thế giới hiện đại từ năm 1945 đến nay (nội dung học kì 1)
- Phần hai: Lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến nay (nội dung học kì 2)

3. Một số yêu cầu:

- Có đầy đủ dụng cụ học tập: SGK, Vở ghi bài, bút, thước,
- Ghi đầy đủ thứ, ngày, tháng, năm; số tiết học / bài học.

- Đề bài ghi chữ in hoa, các tiêu mục cần được gạch chân (bút đỏ); hết một bài học cần gạch ngang hết bài.
- Luôn có tinh thần tự giác, tự học trong quá trình học tập.

IV. NỘI DUNG ÔN TẬP LSTG HIỆN ĐẠI TỪ NĂM 1917 ĐẾN NĂM 1945

1. Những sự kiện lịch sử chính:

Bảng thống kê các sự kiện chính của lịch sử thế giới hiện đại từ 1917 đến năm 1945:

a. Về Liên Xô (nước Nga)

Thời gian	Sự kiện	Kết quả, ý nghĩa
2 - 1917	Cách mạng tháng Hai	- Lật đổ chế độ Nga Hoàng - Hai chính quyền song song tồn tại - Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới
11-1917	Cách mạng XHCN	- Lật đổ Chính phủ lâm thời tư sản, thành lập chính quyền Xô Viết do Lê nin đứng đầu - Nhân dân lao động Nga được làm chủ đất nước và vận mệnh. - Cổ vũ mạnh mẽ PTCM và PTGPDT.
1918-1920	Cuộc đ/tr xd và bảo vệ c/q Xô viết (chống thù trong giặc ngoài)	- Đẩy lùi cuộc tấn công của kẻ thù - Nhà nước Xô viết được bảo vệ và giữ vững
1921-1941	Liên Xô khôi phục kinh tế và xây dựng CNXH	CN hoá XHCN, tập thể hoá nông nghiệp. Từ nước nông nghiệp, LX trở thành cường quốc công nghiệp XHCN, có nền văn hóa, KHKT tiên tiến và vị thế quan trọng trên trường quốc tế.
12/1922	Liên bang CHXHCN Xô viết thành lập (Liên Xô)	- Gồm 4 nước CH Xô viết đầu tiên là Nga, Ucraina, Belarutcia và ngoại CAapscado. - Tăng cường sức mạnh về mọi mặt để xây dựng thành công CNXH.
1941-1945	Chiến tranh vệ quốc vĩ đại	- LX là lực lượng đi đầu, lực lượng chủ chốt , góp phần quyết định trong việc tiêu diệt CNPX, giải phóng nhân loại - Bảo vệ vững chắc Tổ quốc XHCN.

b. Các nước tư bản chủ nghĩa

Thời gian	Sự kiện	Kết quả, ý nghĩa
1918-1923	Khủng hoảng kinh tế, chính trị	- Kinh tế các nước CNTB không ổn định. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc tiếp tục căng thẳng. - Cao trào CM 1918-1923 đang cao => PTCMTG phát triển mạnh, Quốc tế công sản thành lập (1919)

1924-1929	Thời kì ổn định tạm thời	Kinh tế các nước TB ổn định và phát triển, đặc biệt là Mỹ nhưng cũng bộc lộ nhiều nhược điểm là mãn mông dẫn đến khủng hoảng
1929-1933	Khủng hoảng k/tế thế giới tư bản	K/tế giảm sút nghiêm trọng, nhân dân thất nghiệp. Không ổn định về chính trị - Các nước TB lồi thoát bằng những cách khác nhau
1933	Chính sách mới của TT Mỹ Ru-dơ-ven	- Thực hiện cải cách KT, CT, XH...=> đưa nước Mỹ thoát khỏi khủng hoảng , duy trì chế độ DCTS.
1933-1939	CNPX xuất hiện và lên cầm quyền ở Đức, I-ta-li-a và Nhật	- Thế giới hình thành 2 khối đế quốc đối đầu nhau, làm quan hệ quốc tế luôn căng thẳng. tạo điều kiện cho Đức gây chiến tranh... - Các nước thành lập Mặt trận nhân dân chống phát xít.
1939-1945	Chiến tranh thế giới thứ hai	- CNPX bại trận, thắng lợi thuộc về phe Đồng minh.

c. Các nước Châu Á

<i>Thời gian</i>	<i>Sự kiện</i>	<i>Kết quả, ý nghĩa</i>
1918-1929	Phong trào GPDT phát triển (Trung Quốc, Ấn Độ, In-đô-ne-xi-a)	- Giáng đòn mạnh vào thế lực thống trị - Cổ vũ tinh thần đấu tranh của nhân dân châu Á và các nước thuộc địa.
1929-1939	Phong trào GPDT phát triển theo khuynh hướng vô sản Mặt trận nhân dân chống phát xít thành lập ở VN...	- Tạo nên làn sóng cách mạng chống đế quốc thực dân, phát xít ở các nước châu Á.
1939-1945	PTGPDT phát triển trong CTTG thứ hai.	- Nhiều nước châu Á giành được độc lập , góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh tiêu diệt CNPX trong CTTG thứ hai.

2. Những nội dung chủ yếu của LSTG hiện đại (1917-1945)

- **Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga (1917) thắng lợi**, lần đầu tiên chủ nghĩa xã hội đã trở thành hiện thực ở một nước, mở ra thời kì mới trong lịch sử của nhân loại: độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.
- **Cao trào cách mạng 1918 - 1923 có bước chuyển biến mới**: giai cấp công nhân trưởng thành, nhiều Đảng Cộng sản ra đời. Trên cơ sở đó, **Quốc tế Cộng sản** được thành lập, lãnh đạo phong trào cách mạng đi theo con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- **Phong trào độc lập dân tộc ở các nước thuộc địa và phụ thuộc** là đòn tấn công và tư bản chủ nghĩa, trong phong trào đó, giai cấp vô sản trưởng thành và tham gia lãnh đạo phong trào.

- **Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933** đã dẫn đến hậu quả là chủ nghĩa phát xít thắng thế và đẩy nhân loại đứng trước nguy cơ một cuộc chiến tranh mới.
- **Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945)** là cuộc chiến tranh gây ra những tổn thất khủng khiếp nhất trong lịch sử nhân loại, kết thúc một thời kì phát triển của lịch sử thế giới hiện đại.

* Dẫn dò:

- HS ghi tất cả các nội dung ở mục II và IV phần B vào vở Lịch sử (khi đi học lại GVBM sẽ kiểm tra vở ghi).
- Chuẩn bị chu đáo bài 1: Liên Xô và các nước Đông Âu sau chiến tranh thế giới thứ 2, SGK lớp 9.

Nhóm lịch sử 9